

Ngày 31/12/2025	11,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-7.5%	-6.7%	1.8%

2025	
ROE	18.9%
	+/- YoY ▲ 11.7%

Q4/25		
DT thuần	73.8	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 14.6%	YoY ▲ 2.00%
	▲ 24.7%	▲ 2.8%

2025	
DT thuần	244
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 26.0%
	▲ 11.9%

Q4/25		
LN gộp	23.3	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 2.10%	YoY ▲ 1.30%
	▲ 10.0%	▲ 6.0%

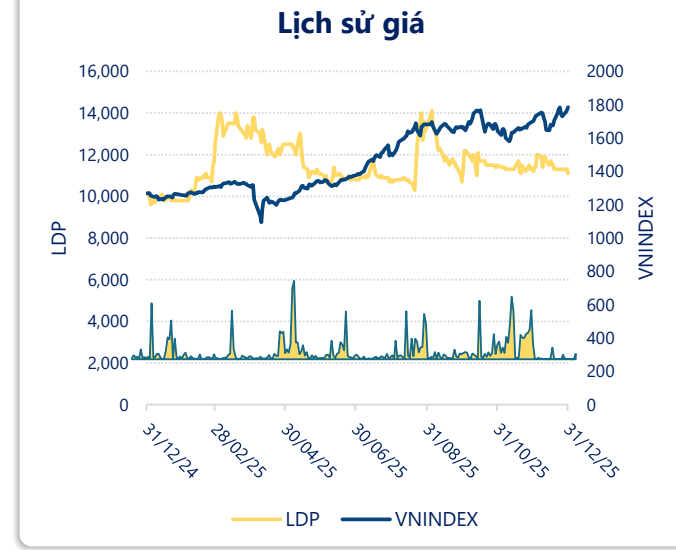
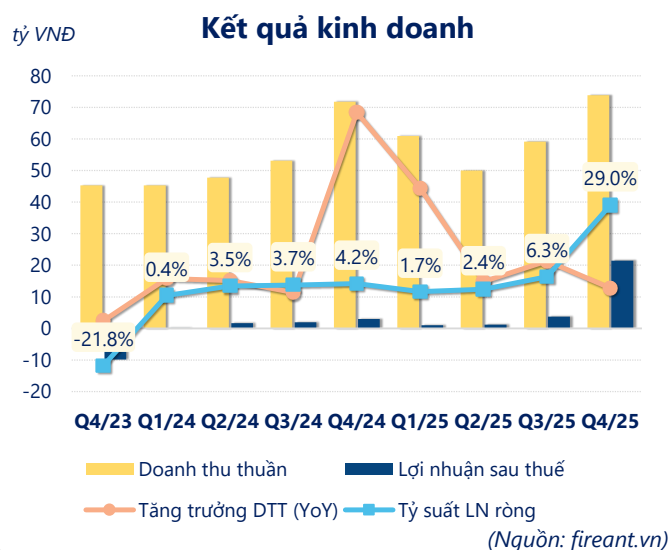
2025	
LN gộp	81.2
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 16.8%
	▲ 26.2%

Q4/25		
LN thuần	6.22	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 2.49%	YoY ▲ 3.46%
	▲ 66.7%	▲ 125%

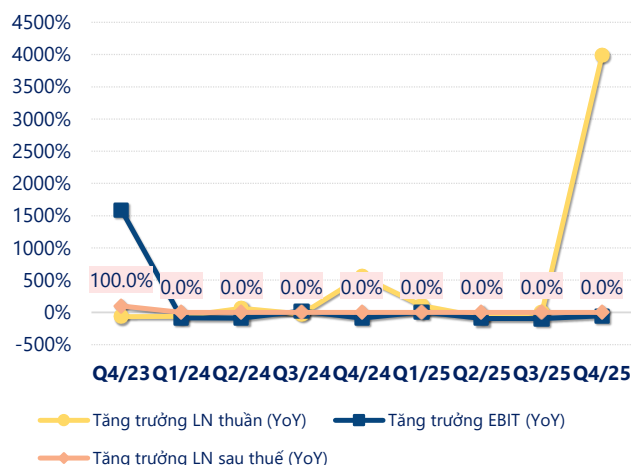
2025	
LN thuần	12.1
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 5.53%
	▲ 83.9%

Q4/25		
LN sau thuế	21.4	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 17.7%	YoY ▲ 18.4%
	▲ 473%	▲ 609%

2025	
LN sau thuế	27.4
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 20.5%
	▲ 296%

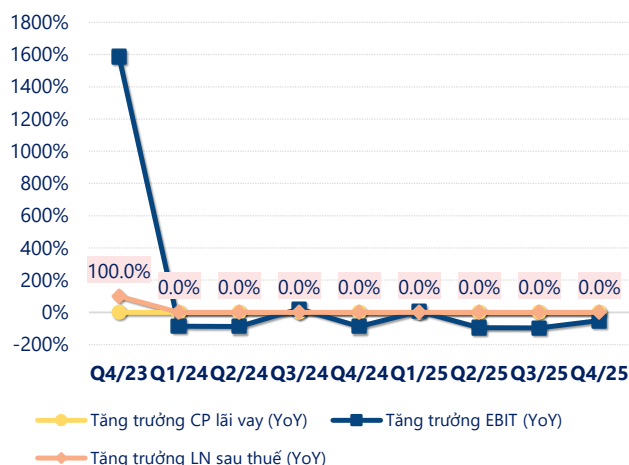


Tăng trưởng lợi nhuận



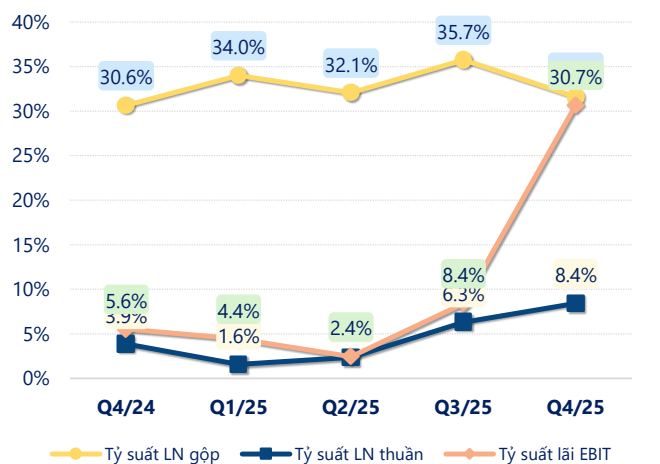
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



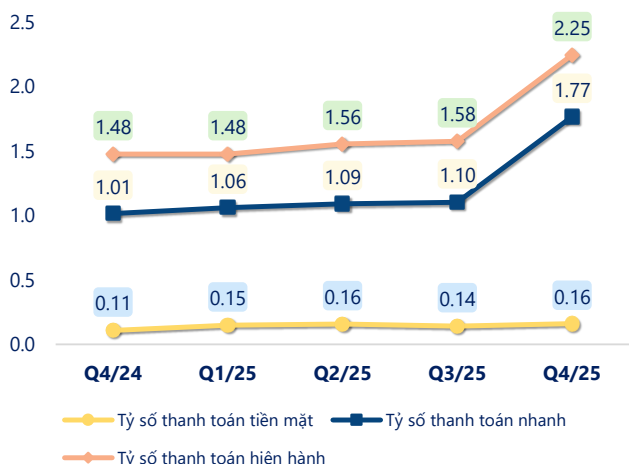
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



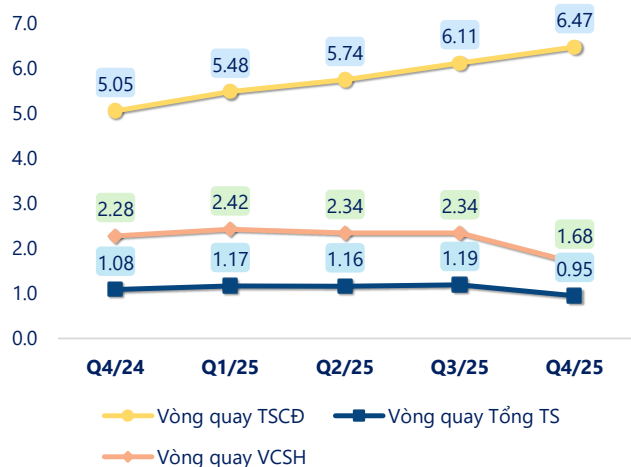
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



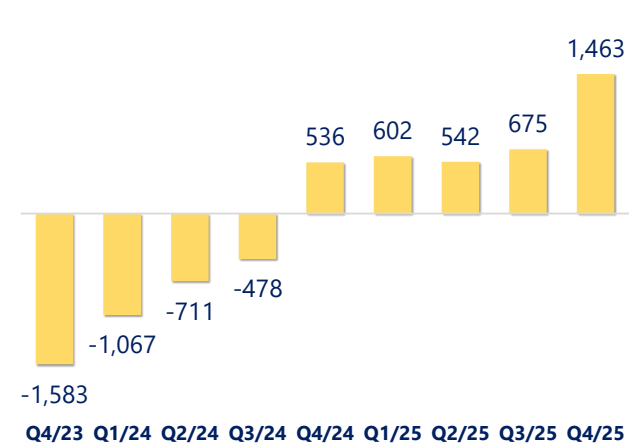
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	73.8	71.8	2.8%	244	218	11.9%
Giá vốn hàng bán	50.5	49.8	1.4%	163	154	5.9%
Lợi nhuận gộp	23.3	22.0	6.0%	81.2	64.4	26.2%
Doanh thu HĐTC	0.24	0.06	307%	1.00	0.33	202%
Chi phí TC	1.64	2.63	-37.7%	5.08	7.04	-27.9%
Chi phí lãi vay	1.24	0.96	29.2%	4.16	4.98	-16.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	10.6	10.4	1.9%	39.9	30.9	28.9%
Chi phí QLDN	5.11	6.25	-18.2%	25.2	20.2	24.9%
LN thuần từ HĐKD	6.22	2.76	125%	12.1	6.57	83.9%
Lợi nhuận khác	15.2	0.26	5748%	15.3	0.35	4299%
LN trước thuế	21.4	3.02	609%	27.4	6.92	296%
Lợi nhuận sau thuế	21.4	3.02	609%	27.4	6.92	296%
LNST của CĐ cty mẹ	21.4	3.02	609%	27.4	6.92	296%

(Nguồn: fireant.vn)

